|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH** **VÀ XÃ HỘI**Số /BC-SLĐTBXH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày tháng 11 năm 2019* |

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện các chế độ, chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2018**

*(Phục vụ đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh)*

**I. Đặc điểm tình hình chung**

1. Về mạng lưới giáo dục nghề nghiệp

 Mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh từng bước được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực hiệu quả. Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh về việc thông qua Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; UBND tỉnh đã bàn giao chức năng quản lý nhà nước đối với 03 trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp từ ngành Giáo dục và Đào tạo sang cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội[[1]](#footnote-1); ban hành các quyết định đổi tên, sáp nhập Trung tâm dạy nghề - hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên cấp huyện thành Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; sáp nhập Trung tâm GDNN - GDTX thành phố Hà Tĩnh vào Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và Giáo dục thường xuyên tỉnh, sáp nhập Trung tâm GDNN - GDTX thị xã Hồng Lĩnh vào Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh.

 Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã giảm từ 31 cơ sở (năm 2015) đến nay còn 24; cụ thể như sau:

- Theo loại hình trường: Gồm 04 trường cao đẳng (với 05 cơ sở đào tạo); 05 trường trung cấp (với 06 cơ sở đào tạo); 04 trung tâm dạy nghề; 10 Trung tâm GDNN - GDTX cấp huyện và 01 phân hiệu của Trường cao đẳng trực thuộc Bộ Công Thương.

 - Theo loại hình sở hữu: Gồm 02 đơn vị công lập trực thuộc Trung ương, chiếm 8,3%; 06 đơn vị công lập trực thuộc UBND tỉnh và các sở, ngành, chiếm 25%; 10 đơn vị công lập trực thuộc UBND cấp huyện, chiếm 41,7%; 02 đơn vị công lập trực thuộc các tổ chức hội, đoàn thể cấp tỉnh, chiếm 8,3%; 02 đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, chiếm 8,3% và 02 đơn vị tư thục, chiếm 8,3%.

- Theo lĩnh vực, ngành, nghề đào tạo: Gồm 02 đơn vị đào tạo các nhóm ngành thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch và y tế; 02 đơn vị đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp, xây dựng; 03 đơn vị đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực thương mại - dịch vụ; 03 đơn vị đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp; 02 đơn vị đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp và thương mại - dịch vụ; 02 đơn vị đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực Thương mại - dịch vụ và nông - lâm - ngư nghiệp; 10 đơn vị đào tạo trên cả 3 lĩnh vực; trong đó có 01 đơn vị chỉ thực hiện đào tạo chuyên biệt cho người khuyết tật. (chi tiết tại Phụ lục 1)

Thực hiện Chương trình hành động số 1011-CTr/TU ngày 03/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết [số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII](file:///E%3A%5CT%C3%80I%20LI%E1%BB%86U%5CVAN%20BAN%20PHAP%20QUY%20VE%20DAY%20NGHE%5C08-NQ-CP..pdf); Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh triển khai Chương trình hành động số 1011-CTr/TU; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp, sáp nhập Trường trung cấp, Trường cao đẳng công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đang trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Theo đó, đến năm 2020 thực hiện việc sáp nhập các Trường trung cấp vào Trường cao đẳng, giai đoạn tiếp theo tiếp tục sáp nhập các trường cao đẳng, đến năm 2025 về cơ bản chỉ còn một đầu mối (một trường cao đẳng) trực thuộc UBND tỉnh.

2. Về đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị

Hà Tĩnh có 02 Trường cao đẳng được Chính phủ lựa chọn để đầu tư, phát triển thành trường chất lượng cao; có 7 trường cao đẳng, trường trung cấp công lập với gần 30 lượt ngành nghề được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lựa chọn để đầu tư phát triển nghề trọng điểm. Kinh phí đầu tư từ nguồn vốn CTMT và các nguồn huy động khác trung bình hàng năm gần 20 tỷ đồng; ngoài ra, từ nguồn kinh phí nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho LĐNT (thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới), các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên cấp huyện được hỗ trợ đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị đào tạo, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo.

Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề và đề xuất phương án đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, tập trung đầu tư cho các nghề trọng điểm từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, sử dụng hiệu quả vốn đối ứng của tỉnh.

Ngoài nguồn ngân sách trung ương từ các chương trình mục tiêu và ngân sách tỉnh; UBND tỉnh đã chỉ đạo huy động ngân sách cấp huyện; nguồn đóng góp của người học, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để tăng cường công tác sã hội hóa trong lĩnh vực đầu tư, nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tổng kinh phí đầu tư từ ngân sách trung ương giai đoạn 2015 - 2018 là 58,5 tỷ đồng, trong đó: Năm 2015: 21 tỷ đồng (16,8 tỷ đồng mua sắm trang thiết bị, 4,2 tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất); năm 2016: 8,5 tỷ đồng (1,5 tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất, 7 tỷ đồng mua sắm thiết bị); năm 2017: 18 tỷ đồng (1 tỷ đồng mua sắm trang thiết bị từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia về đào tạo nghề cho lao động nông thôn và 17 tỷ đồng từ Dự án đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp); năm 2018: 11 tỷ đồng (01 tỷ từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn”, 10 tỷ từ Chương trình mục tiêu “Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động”).

3.Về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Đến nay, trên địa bàn Hà Tĩnh đã thống nhất quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; theo đó công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của địa phương được giao cho Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. Bộ máy quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện ngày càng được kiện toàn, đảm bảo tinh gọn và hoạt động hiệu quả. Phòng Giáo dục nghề nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được giao 04 biên chế, hiện tại có 03 công chức còn thiếu 01 công chức; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của 13/13 huyện, thành phố, thị xã đều có cán bộ phụ trách công tác giáo dục nghề nghiệp.

Tổng số nhà giáo cơ hữu và cán bộ quản lý tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh là 819 người, gồm 436 nhà giáo biên chế và 383 nhà giáo hợp đồng có thời hạn từ 01 năm trở lên, có 714 nhà giáo giảng dạy chuyên ngành và 105 nhà giáo dạy các môn chung và dạy văn hóa BT THPT tại các trường cao đẳng, trung cấp và trung tâm GDNN-GDTX. Trình độ đào tạo của đội ngũ nhà giáo trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp cụ thể như sau: Tiến sĩ 05 người, chiếm 0,6%; Nghiên cứu sinh 02 người, chiếm 0,2%; thạc sĩ 173 người, chiếm 21,1%; đại học 499 người, chiếm 60,9%; cao đẳng 11 người, chiếm 1,3%; trình độ khác 129 người, chiếm 15,8%. (chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm).

4. Về tuyển sinh đào tạo

Hàng năm, các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tư vấn tuyển sinh đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho học sinh tốt nghiệp THCS, THPT. Năm 2019, thực hiện Nghị quyết số 96/2017/NQ-HĐND công tác định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT được quan tâm, triển khai đồng bộ, nhận thức của người dân về học nghề ngày càng được nâng cao, số lượng học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học nghề ngày càng tăng.

Giai đoạn 2016 - 2018, số người học nghề được tuyển mới là 50.852 người, trong đó cao đẳng 3384 người (chiếm 7%), trung cấp 13396 người (chiếm 26%), sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng 34.072 người (chiếm 67%); số học sinh tốt nghiệp THCS học trung cấp nghề kết hợp học văn hóa THPT là 12.490 trong đó: năm học 2016-2017 có 5223 học sinh; năm học 2017-2018 có 5015 học sinh; năm học 2018-2019 có 2252 học sinh; bình quân mỗi năm tuyển mới 16.951 người; (chi tiết tại Phụ lục 05)

 5. Khái quát về tác động hiệu quả của các chế độ, chính sách đối với sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

Chính sách về giáo dục nghề nghiệp được thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật đã thúc đẩy hệ thống giáo dục nghề nghiệp từng bước phát triển; người dân có cơ hội học tập, rèn luyện tay nghề và tìm kiếm việc làm thu nhập ổn định.

Chính sách về đầu tư xây dựng trường chất lượng cao, nghề trọng điểm đã tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đồng bộ hiện đại; bồi dưỡng nhà giáo; tiếp nhận chuyển giao chương trình đào tạo chuẩn quốc tế; nâng cao năng lực đào tạo nghề; chất lượng đào tạo nghề ngày càng được cải thiện theo hướng tiếp cận với nhu cầu thị trường lao động trong nước, khu vực ASEAN và quốc tế.

Chính sách đối với người học đã tạo điều kiện tốt cho người dân có nhiều cơ hội học nghề gắn với tìm kiếm việc làm ổn định cuộc sống: Chính sách miễn giảm học phí cho học sinh - sinh viên theo theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP, học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học nghề rút ngắn thời gian học tập, sớm tiếp cận với thị trường lao động góp phần quan trọng ổn định và phát triển xã hội và phân luồng học sinh vào học nghề theo Quyết định 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ[[2]](#footnote-2); học sinh - sinh viên học các ngành nghề độc hại nguy hiểm, các nghề đặc thù được hỗ trợ một phần học phí tạo điều kiện thu hút người học học các nghề đặc thù cần thiết cho nhu cầu thị trường lao động. Chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo theo Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND đã kịp thời hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển, người dân thu hồi đất, bộ đội xuất ngũ, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo cận nghèo, lao động nông thôn được tham gia học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp gắn với việc làm ổn định cuộc sống góp phần quan trọng trong thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

 Chính sách đối với nhà giáo được thực hiện đầy đủ theo quy định, tạo điều kiện cho nhà giáo yên tâm công tác, khuyến khích nhà giáo tập trung nghiên cứu, cống hiến cho sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực; thu hút nhiều nhà giáo giỏi, các chuyên gia về tham gia giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế xã hội của địa phương, hội nhập với khu vục và quốc tế.

**II. Kết quả thực hiện các chính sách lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2018**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các chế độ chính sách trên lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.**

Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản thể chế hóa các chính sách của Nhà nước, xây dựng quy hoạch, kế hoạch triển khai thực hiện trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; tham mưu HĐND tỉnh ban hành các quy định, chính sách trong việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, các chính sách về hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho các đối tượng là lao động nông thôn, người khuyết tật, thuộc hộ nghèo, hộ gia đình bị thu hồi đất sản xuất, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ, lao động thuộc các gia đình bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển …

Đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, các nghị quyết, nghị định của Chính phủ, các thông tư, văn bản hướng dẫn của các bộ ngành trung ương; chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; tổ chức các khóa tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp, cán bộ, nhà giáo tại các cơ sở đào tạo trong việc triển khai thực hiện các quy định trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép các nội dung liên quan về giáo dục nghề nghiệp trong các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của các cấp, các ngành.(Chi tiết tại phụ lục 1)

Đã phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương về công tác đào tạo nguồn nhân lực... thông qua hệ thống báo cáo viên các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội; chỉ đạo tổ chức các hội nghị tư vấn học nghề - giới thiệu việc làm, các phiên giao dịch việc làm, việc tư vấn tuyển sinh của các cơ sở dạy nghề; chỉ đạo thực hiện việc tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh và các cơ quan báo chí Trung ương, Đài phát thanh - truyền hình tuyến huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh có chuyên mục, chuyên trang hàng tuần để tuyên truyền, thông tin về chính sách, tư vấn học nghề và giải quyết việc làm đến với người dân.

Tham mưu UBND tỉnh kịp thời ban hành các văn bản phân bổ nguồn kinh phí đầu tư trang thiết bị, nhà xưởng từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia Dự án “Đối mới nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp”; phân bổ nguồn kinh phí từ Dự án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Trong giai đoạn từ năm 2017 đến nay, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đã tiếp đón và làm việc với nhiều đoàn kiển tra, giám sát của trung ương: Đoàn giám sát về việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội; các Đoàn kiểm tra của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; HĐND tỉnh đã tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp và việc thực hiện các chính sách của Nhà nước đối với người lao động, học sinh, sinh viên, đội ngũ nhà giáo và người dạy nghề tại các cơ sở đào tạo; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các cơ sở đào tạo và các địa phương trong việc thực hiện các quy định của nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức các đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, rà soát việc thí điểm đào tạo trình độ trung cấp cho học sinh đang học văn hóa tại các trường THPT và thực hiện các chế độ chính sách đối với người học theo Nghị đinh số 86/2015/NĐ-CP; tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề cho lao động bị ảnh hưởng sự cố môi trường tại các huyện ven biển.

UBND các huyện, thành phố, thị xã đã chỉ đạo các phòng chức năng tổ chức việc kiểm tra, giám sát việc tổ chức đào tạo nghề tại các khóa, lớp đào tạo theo đặt hàng của UBND huyện. Ngoài ra, việc giám sát đối với các lớp đào tạo lưu động tại các địa phương còn được sự giám sát của chính quyền và các tổ chức đoàn thể cấp xã, thôn...

 **2. Đánh giá chung về tình hình triển khai, tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách**

 Hầu hết các chính sách đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

 **3. Kết quả thực hiện từng chính sách cụ thể**

 3.1. Kết quả đạt được

 *a) Kết quả thực hiện các chế độ, chính sách của trung ương ban hành*

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND, Hà Tĩnh đã thể chế hóa các chính sách của trung ương về: Đào tạo nghề cho LĐNT, hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, đào tạo nghề cho người khuyết tật, cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ, lao động thuộc các hộ bị thu hồi đất sản xuất, người chấp hành xong án phạt tù, lao động bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển; ban hành quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập theo quy định tại Nghị định số [86/2015/NĐ-CP](file:///E%3A%5CT%C3%80I%20LI%E1%BB%86U%5CVAN%20BAN%20PHAP%20QUY%20VE%20DAY%20NGHE%5CND86-2015.pdf) của Chính phủ (Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 16/7/2017 của HĐND tỉnh). Kết quả thực hiện các chính sách về giáo dục nghề nghiệp trong giai đoạn 2015-2018 cụ thể như sau:

- Có 12.490 học sinh tốt nghiệp THCS tham gia học nghề trình độ trung cấp nghề được hỗ trợ 100% học phí theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ (năm học 2016-2017 có 5223 học sinh; năm học 2017-2018 có 5015 học sinh; năm học 2018-2019 có 2252 học sinh); hỗ trợ một phần học phí cho học sinh, sinh viên theo học các ngành nghề độc hại trình độ cao đẳng, trung cấp theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ;

- Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người dân thuộc các đối tượng hưởng chính sách là 16.397 người, với tổng kinh phí hỗ trợ 51,68 tỷ đồng trong đó 36,07 tỷ đồng, trong đó:

- Hỗ trợ đào tạo đào tạo trình độ sơ cấp cho 506 người là bộ đội xuất ngũ, công an hoàn thành nghĩa vụ theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ với tổng kinh phí 5,04 tỷ đồng;

- Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn (theo Quyết định 1956/QĐ-TTg): 9.037 người với kinh phí 17,94 tỷ đồng;

- Hỗ trợ đào tạo lao động thuộc các hộ gia đình có cá nhân có tên trong danh sách bị thiệt hại do sự cố môi trường biển (theo Quyết định 12/QĐ-TTg): 5.714 người với kinh phí 36,07 tỷ đồng;

(Chi tiết tại phụ lục 4.1, 4.2)

- Hỗ trợ đào tạo cho người khuyết tật: 540 người; hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề cho đối tượng bị thu hồi đất sản xuất: 650 người;

Một số chính sách về giáo dục nghề nghiệp đã triển khai nhưng không có đối tượng thuộc diện hưởng chính sách tham gia học nghề như: Đào tạo nghề cho người đã chấp hành xong án phạt tù theo Thông tư số 44/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016[[3]](#footnote-3); Chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg [[4]](#footnote-4)của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC [[5]](#footnote-5).

Chính sách hỗ trợ học sinh sinh viên khởi nghiệp theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017[[6]](#footnote-6) và Quyết định số 929/QĐ-BLĐTBXH ngày 28/6/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Sở đang xây dựng Kế hoạch gửi các sở ban ngành xin ý kiến góp ý các sở ngành đơn vị liên quan để trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025”

*b) Kết quả thực hiện các chính sách riêng do tỉnh ban hành*

Hỗ trợ kinh phí đào tạo trình độ đại học cho 1.119 sinh viên theo học ở 9 trường đại học theo Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 07/3/2013 của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho Khu kinh tế Vũng Áng do Trường Đại học Hà Tĩnh chủ trì thực hiện.

Tất cả các chính sách của Trung ương về học nghề sơ cấp và dưới 3 tháng, tỉnh Hà Tĩnh đã cụ thể hóa bằng Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND[[7]](#footnote-7) của HĐND tỉnh và được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo Quyết định số 2707/QĐ-UBND[[8]](#footnote-8), trong đó ban hành định mức đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng của 73 nghề của 4 nhóm ngành nghề và định mức hỗ trợ kinh phí cho từng đối tượng học viên theo quy định.

Ngoài ra, với việc lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án khác và kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, kinh phí tự đóng góp của người học, các cơ sở đào tạo trên địa bàn đã tổ chức đào tạo cho gần 10 nghìn lao động trên địa bàn tỉnh.

**3. 2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Nhận thức về việc dạy nghề học nghề có chuyển biến nhưng vẫn còn nhiều hạn chế; công tác tuyển sinh học nghề vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt trong tuyển sinh trình độ cao đẳng nghề; một số nghề trọng điểm quốc gia, khu vực và quốc tế có số lượng tuyển sinh còn hạn chế;

- Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS chưa được triển khai đồng bộ và triệt để; phần lớn số lượng học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm được tuyển sinh vào lớp 10 tại các trường THPT; từ năm 2019 công tác phân luồng học sinh đã được chính quyền các cấp quan tâm, kết quả phân luồng đã khả quan tuy nhiên vẫn chưa đạt tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND, tỷ lệ phân luồng chưa đồng bộ ở các địa phương trong tỉnh.

- Chưa thu hút được nhiều nhà giáo giỏi, các nghệ nhân, đội ngũ kỹ thuật có tay nghề cao tham gia đào tạo nghề;

- Nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên tại các cơ sở đào tạo còn hạn chế; đặc biệt đầu tư các thiết bị công nghệ mới phục vụ cho đào tạo nghề chất lượng cao; nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp chủ yếu từ ngân sách trung ương thông qua các chương trình dự án.

- Công tác xây dựng, chuyển đổi chương trình, giáo trình đào tạo theo hướng lấy người học làm trung tâm, đào tạo theo tín chỉ chưa được triển khai sâu rộng; các nội dung giảng dạy về kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp trong chương trình đào tạo chưa được chú trọng; chưa có quy định thống nhất giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Giáo dục - Đào tạo về nội dung chương trình các môn văn hóa trong chương trình đào tạo nghề trình độ trung cấp đối với học sinh tốt nghiệp THCS.

- Doanh nghiệp chưa thật sự quan tâm đến quá trình đào tạo và chưa phối hợp cùng tổ chức đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; còn thiếu sự gắn kết giữa các doanh nghiệp trong quá trình đào tạo và giải quyết việc làm cho người lao động; kết quả đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng; việc huy động nguồn lực thực hiện xã hội hóa trong đào tạo nghề nghiệp còn rất hạn chế; việc triển khai chuyển đổi, thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp gặp nhiều khó khăn.

**III. Kiến nghị, đề xuất**

1. Đối với Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan Trung ương

- Tiếp tục thực hiện chính sách miễn giảm học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP cho học sinh tốt nghiệp THCS vừa học trình độ trung cấp vừa học chương trình THPT hệ GDTX tại các trung tâm GDNN - GDTX và các trường trung cấp, trường cao đẳng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đặt hàng dịch vụ đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp từ nguồn ngân sách theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ban hành cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; cơ chế, chính sách quy định vai trò trách nhiệm các doanh nghiệp đối với đào tạo nghề; tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp và sử dụng lao động qua đào tạo.

- Tiếp tục ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và hướng dẫn các địa phương các cơ sở đào tạo xây dựng định mức chi phí đào tạo.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, chỉ đạo công tác phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; thống nhất chỉ đạo thực hiện giảng dạy chương trình văn hóa THPT hệ giáo dục thường xuyên tại các trường cao đẳng, trung cấp theo hướng tiếp tục cho phép các trường cao đẳng, trung cấp được tuyển sinh và giảng dạy văn hóa THPT hệ giáo dục thường xuyên kết hợp với đào tạo trình độ trung cấp.

2. Đối với HĐND, UBND tỉnh

Ban hành định mức chi phí đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp các ngành nghề đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; ban hành chính sách về bồi dưỡng nhà giáo, chính sách về thu hút nhân tài, nghệ nhân hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; hàng năm bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp.

Chỉ đạo các sở ngành, đơn vị địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ phân luồng theo Nghị quyết số 96/2017/NQ-HĐND.

Để giải quyết dứt điểm việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển trong năm 2019; đề nghị cho phép các địa phương sử dụng linh động giữa các nguồn kinh phí hỗ trợ xuất khẩu lao động, đặt hàng đào tạo, hỗ trợ trực tiếp cho người lao động tham gia học nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng... theo nhu cầu thực tế tại các đơn vị; diều chuyển kinh phí từ các địa phương còn dư thừa sang cho các địa phương khác có nhu cầu; cho phép lùi thời hạn thanh quyết toán đến hết ngày 31/12/2019 (thay vì đến ngày 30/11/2019 như chỉ đạo của Bộ Tài chính).

3. Đối với chính quyền cấp huyện xã

Đa dạng hóa công tác tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp cho người dân; thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở theo phân cấp quản lý.

Củng cố tổ chức, bộ máy trung tâm GDNN-GDTX để thực hiện giảng dạy văn hóa cho học sinh THPT hệ giáo dục thường xuyên để đảm bảo cơ hội học tập của học sinh sau phân luồng.

4. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Phối hợp với UBND các huyện thị xã, thành phố, các trường THCS, THPT tuyên truyền chính sách về học nghề; tổ chức tư vấn tuyển sinh học nghề gắn với giới thiệu giải quyết việc làm.

Tích cực chủ động phối hợp với các doanh nghiệp cùng tham gia đào tạo nghề; huy động nguồn lực đầu bằng hình thưc xã hội hóa; từng bước thực hiện cơ chế tự chủ trước hết tự chủ tài chính tiến tới tự chủ toàn phần.

Khái thác có hiệu quả các thiết bị đầu tư phục đào tạo; huy động nguồn lực từ phí thu dịch vụ đào tạo để tái đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo để ngày cang nâng cao chất lượng đào tạo

Tăng cường hợp tác với các đơn vị khác để tăng nguồn lực; hợp tác với đối tác nước ngoài trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** |

1. Văn bản số 1469/UBND-KGVX1 ngày 15/03/2017 của UBND tỉnh về việc bàn giao nhiệm vụ quản lí Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giáo dục định hướng và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”; [↑](#footnote-ref-2)
3. Thông tư số 44/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù [↑](#footnote-ref-3)
4. Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp [↑](#footnote-ref-4)
5. Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp. [↑](#footnote-ref-5)
6. Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 [↑](#footnote-ref-6)
7. Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, khóa XVII, kỳ họp thứ 4 về việc đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng giai đoạn 2017- 2020 trên địa bản tỉnh [↑](#footnote-ref-7)
8. Quyết định số 2707/QĐ-UBND ngày 22/09/2017 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của HĐND tỉnh về đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-8)